

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH I: “ MỘT SỐ LOẠI RAU - QUẢ ”

Thời gian thực hiện: 1 Tuần từ 10/02/2025 – 14/02/2025

Người thực hiện: Nguyễn Thị Hậu

Thứ hai ngày 10 tháng 02 năm 2025

GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI

Tên hoạt động: KPXH “Bé với quyền được tham gia”

Lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I: Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, một số nội dung trong quyền tham gia của trẻ: Quyền vui chơi, học tập; quyền được bày tỏ và tôn trọng ý kiến của mình, của bạn, quyền tham gia vào các hoạt động.

* Trẻ biết một số quyền cơ bản mà trẻ lĩnh hội được sau giờ học tùy theo khả năng và mức nhận biết của trẻ.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.

* Rèn cho trẻ kỹ năng ghi nhớ được những quyền cơ bản nhất.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Tôn trọng, lắng nghe, chủ động đưa ra ý kiến của mình và của bạn.

* Trẻ hứng thú khi được tham gia học cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị

- Các loại quả, nhạc bài hát vui nhộn, bài hát “ Quyền trẻ em”

- Hình ảnh thể hiện quyền tham gia và vi phạm quyền.

- Dếp đôi..

III. Hoạt động

1. Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ chơi trò chơi: “ Bạn thích quả nào”

- Cách chơi: Cô và trẻ đứng thành 1 vòng tròn theo nhạc, khi nhạc dừng đến bạn nào thì bạn đó sẽ được quyền yêu cầu các bạn thể hiện tình cảm yêu thương của bạn với mình bằng lời nói hoặc hành động.

- Yêu cầu của trò chơi: Trẻ nói to, rõ ràng mong muốn của mình và được các bạn lắng nghe, tôn trọng ý kiến và thực hiện theo.
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.
 - Cô hỏi trẻ:
 - + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?
 - + Có bạn nào chưa được tham gia trò chơi không?
 - + Qua trò chơi chúng mình được làm những việc gì?
- => Những việc các con vừa làm đã thể hiện được quyền tham gia của các con trong trò chơi.

- Các con biết có những quyền tham gia nào?

2. HĐ1: Bé với quyền được tham gia

*** Trò chơi 1: “Bé với quyền tham gia”**

- Cho trẻ chơi ô cửa bí mật:
 - + Ô cửa quả táo: Hình ảnh vắt nước cam
 - + Ô cửa cà rốt: Hình ảnh trèo cây, bẻ cành..
 - + Ô cửa bí ngô: Hình ảnh cầm quả
 - + Ô cửa quả cam: Hình ảnh nhặt cỏ bắt sâu
 - Trẻ mở ô cửa bí mật và lựa chọn hình ảnh đúng để tìm hiểu về quyền tham gia các hoạt động (quyền tham gia học tập, quyền tham gia vui chơi, quyền tôn trọng ý kiến, quyền được tự do lựa chọn khu vực hoạt động)
 - Cô và trẻ kiểm tra kết quả qua từng câu hỏi.
 - Hỏi trẻ: Qua trò chơi các con được biết những quyền gì?
- => Cô khái quát: Qua trò chơi, các con thấy rằng chúng mình có quyền vui chơi, học tập, có quyền được bày tỏ và tôn trọng ý kiến, quyền được tự do lựa chọn khu vực hoạt động và chúng mình còn biết một số hình ảnh chưa đảm bảo quyền tham gia của các con

*** Trò chơi 2: “Bé với quyền và vi phạm quyền”**

- Cách chơi: Chia trẻ làm 3 nhóm mỗi nhóm có 1 bảng chơi gồm hình ảnh bé với quyền và vi phạm quyền (Bảng trò chơi)

- Trẻ lựa chọn nhóm chơi về nhóm và quan sát và thảo luận các hình ảnh thực hiện các yêu cầu có trong bảng chơi
- Cô kiểm tra kết quả

=> Cô khái quát: Chúng mình đã được tìm hiểu về các quyền tham gia: Quyền học tập, bày tỏ ý kiến...

*** Trò chơi 3: Quyền và trách nhiệm của bé.**

- Cho trẻ xem video món salad và 1 số loại rau - củ, nguyên liệu để làm...
- Trẻ về nhóm thảo luận quyền lựa chọn và đưa ra quyết định 1 số nguyên liệu để làm món salad cho nhóm của mình
- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và tham gia hoạt động trộn salad
- Trẻ thưởng thức và có quyền đưa ra ý kiến nhận xét giữa các nhóm.
- Cô chốt lại: Chúng ta đều có quyền được lựa chọn, đưa ra quyết định và được tham gia vào các hoạt động tuy nhiên chúng mình phải có trách nhiệm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

*** HĐ3: củng cố**

- Cô giới thiệu trò chơi “ Đôi bạn cùng tiến”
- + Cô cho trẻ chia làm 2 đội. Trẻ đi dép đôi cùng bạn lên chọn lô tô thể hiện các quyền, từng cặp đôi sẽ đứng lên nói thể hiện quyền tham gia và mong muốn của mình.
- Trẻ hát bài hát: “quyền trẻ em”.
- Kết thúc tiết học

IV.Đánh giá cuối ngày

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba ngày 11 tháng 02 năm 2025
Tên hoạt động: Làm quen chữ cái: “n,m,l”
Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết, phát âm chính xác chữ cái: “n,m,l”
- * Trẻ nhận biết và phát âm được chữ cái “n,m,l” theo khả năng của trẻ
- Trẻ có kỹ năng phát âm chính xác, so sánh, phân biệt được chữ cái “n,m,l” qua các trò chơi.
- * Rèn cho trẻ phát âm rõ ràng chữ cái “n,m,l”
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.
- * Trẻ vui vẻ học cùng cô và các bạn, tập trung vào nội dung chính của bài học.

II. Chuẩn bị:

- Tranh có cụm từ “ Rau muống ”, “ Quả lê”. Thẻ chữ rời để ở xung quanh lớp.
- Vòng tròn, xúc xắc.
- Bài tập cho trẻ nối. Nhạc bài hát em ra vườn rau

III. Tiến hành:

***HD1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng hát bài: “em ra vườn rau”
- Lớp mình vừa hát bài hát gì? Trẻ kể các loại rau - quả con biết.
- Cô dẫn dắt và giới thiệu bài.

***HD2: Làm quen nhóm chữ: m, l, n**

- + *Làm quen chữ n:*
- + Cho trẻ xem bức tranh “rau muống”
- Cô có bức tranh gì đây?
- Cô cho trẻ đọc từ "rau muống " dưới bức tranh

- Cho trẻ tìm thẻ chữ rời, ghép thành từ giống từ dưới bức tranh
- Cho trẻ đọc lại từ vừa ghép. Cho trẻ tìm chữ cái đã học. - Cô giới thiệu thanh sắc có trong cụm từ
- Cô giới thiệu chữ cái n và phát âm (2-3 lần)
- Cô mời cá nhân, tổ, nhóm, lớp phát âm
- Chữ “n” có đặc điểm gì?
- Cô phân tích chữ “n”: Gồm 1 nét sổ thẳng và 1 nét móc xuôi bên phải nét thẳng.
- Cô cho trẻ nhắc lại chữ n, cho trẻ viết chữ n trên không
- Cô giới thiệu các cách viết khác nhau của chữ n (chữ N in hoa, n in thường, n viết thường). Các cách viết khác nhau nhưng đều được đọc là “n”. Cô cho trẻ phát âm lại.
- + *Làm quen chữ m:*
- Cô giới thiệu chữ cái “m” và phát âm (2-3 lần)
- Cô mời cá nhân, tổ, nhóm, lớp phát âm
- Chữ “m” có đặc điểm gì?
- Cô phân tích chữ “m”: Gồm 1 nét sổ thẳng và 2 nét móc xuôi bên phải nét thẳng.
- Cô cho trẻ nhắc lại chữ m, cho trẻ viết chữ m trên không
- Cô giới thiệu các cách viết khác nhau của chữ m (chữ M in hoa, m in thường, m viết thường), các cách viết khác nhau nhưng đều được đọc là m. Cô cho trẻ phát âm lại.
- + *Làm quen chữ l:*
- Cô cho trẻ xem tranh “Quả lê”
- Cô cho trẻ đọc từ "Quả lê" dưới bức tranh
- Cô giới thiệu thanh hỏi
- Cô cho trẻ tìm thẻ chữ rời, ghép thành từ giống từ dưới bức tranh
- Cho trẻ đọc lại từ vừa ghép. Cho trẻ tìm chữ cái đã học
- Cô giới thiệu chữ cái l và phát âm (2-3 lần)

- Chữ l có đặc điểm gì?
- Cô phân tích chữ l : Gồm có 1 nét sổ thẳng
- Cô cho trẻ nhắc lại chữ l, cho trẻ viết chữ l trên không
- Cô giới thiệu các cách viết khác nhau của chữ l (chữ L in hoa, l in thường, l viết thường), các cách viết khác nhau nhưng đều được đọc là l. Cô cho trẻ phát âm lại.
- T/C: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện?
- Cô cho trẻ làm “ Trời tối, trời sáng” sau đó thêm hoặc bớt chữ và hỏi trẻ chữ nào biến mất, chữ nào xuất hiện
- * So sánh chữ n, m:
- Cô cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau giữa 2 chữ này
- + Giống nhau: Đều có 1 nét sổ thẳng ở bên trái
- + Khác nhau: Chữ “n” có 1 nét móc xuôi ở bên phải, còn chữ “m” có 2 nét móc xuôi ở bên phải.
- *Trò chơi: Nhặt chữ theo yêu cầu của cô
- +Lần 1: Cô phát âm chữ - trẻ nhặt chữ cái đó giờ lên và phát âm chữ cái đó
- +Lần 2: Cô nêu đặc điểm chữ - trẻ nhặt chữ cái đó giờ lên và phát âm chữ cái đó
- ***HĐ3: Trò chơi ôn luyện**
- + TC1: Vui cùng xúc xắc
- + Cho trẻ cầm 1 thẻ chữ bất kì trong rổ, đi quanh vòng tròn, cô tung xúc xắc, trên mỗi mặt của xúc xắc có gắn 1 chữ cái. Khi xúc xắc lăn xong mặt trên của xúc xắc có chữ cái nào thì c/m hãy nhanh chân nhảy vào vòng và giờ chữ cái đó lên phát âm thật to chữ cái đó.
- + Cho trẻ chơi, cô kiểm tra kết quả
- * T/C: Gạch chân chữ m,n,l có trong bài thơ
- Cô phát cho mỗi trẻ một bức tranh đã chuẩn bị. Yêu cầu trẻ gạch chân chữ cái theo yêu cầu của cô.

IV.Đánh giá cuối ngày

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 12 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Trèo lên xuống 7 giống thang

Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết cách trèo lên xuống 7 giống thang đúng kỹ thuật, biết phối hợp tay chân nhịp nhàng .
- * Trẻ biết trèo lên xuống thang một cách từ từ sao cho trẻ không cảm thấy sợ hãi
- Rèn kỹ năng trèo lên xuống thang đồng thời phát triển cơ chân và sự khéo léo cho trẻ.
- * Rèn cho trẻ khả năng leo, trèo giúp trẻ mạnh dạn hơn
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập luyện thể dục thể thao
- * Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn, tập chung được 15 phút vào hoạt động chính trong giờ học.

II. Chuẩn bị

- Sân tập rộng rãi , thang leo, sắc xô ,bóng để cho trẻ chơi trò chơi

III. Hoạt động

*** HĐ1. Khởi động**

- Cho trẻ đi thành vòng tròn theo các kiểu đi rồi về 3 hàng ngang để tập bài tập phát triển chung.

*** HĐ2. Trọng động**

- BTPTC: Tập 2Lx8N

- + Tay: Đưa tay ra phía trước, sau
- + Bụng: Đứng quay người sang 2 bên
- + Chân: Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao
- + Bật: Bật tách khếp chân

- Động tác nhấn mạnh: ĐT bật (Tập lại lần 2)

VĐCB: “ Trèo lên xuống 7 gióng thang ”.

- + Cô giới thiệu chiếc thang và hỏi trẻ sẽ làm gì với chiếc thang này ?
- + Cô giới thiệu tên vận động “ Trèo lên xuống 7 gióng thang ”.
- + Cô thực hiện mẫu lần 1 không phân tích
- + Cô thực hiện lần 2 kèm theo phân tích vận động.
- Tư thế chuẩn bị: Đứng trước thang .
- Thực hiện: Khi có hiệu lệnh 2 tay phải bám vào gióng thang và trèo lên, tiếp tục đặt chân trái lên gióng thang kế tiếp và tay phải bám lên gióng thang tiếp theo, cứ như vậy trèo phối hợp tay nọ chân kia, khi đến gióng thang cuối cùng 2 tay bám vào gióng thang trên xoay người đưa lần lượt từng chân xuống, cứ như vậy trèo lần lượt tay nọ chân kia trèo đến gióng thang cuối cùng .
- Cô mời 1 trẻ lên thực hiện, nhận xét và sửa sai cho trẻ
- Lần lượt cho 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện, cô sửa sai và động viên trẻ thực hiện.
- Lần 2 cho 2 đội thực hiện dưới hình thức thi đua .
- Hỏi trẻ tên vận động ? Cô cho 1 – 2 trẻ thực hiện lại 1 lần.

*** Trò chơi: Đá bóng lặn**

- Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn cách chơi, luật chơi, sau đó cho trẻ chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô quan sát động viên khích lệ trẻ sau mỗi lần chơi để trẻ cố gắng hơn nữa ở lần chơi tiếp theo.

*** HĐ3:Hồi tĩnh.**

- Cho trẻ đi xung quanh lớp học, hít vào thở ra nhẹ nhàng.
- Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm ngày 13 tháng 02 năm 2025

Tên hoạt động: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Bác bầu bác bí”

Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ, trẻ biết kết hợp cử chỉ điệu bộ, biết đọc diễn cảm bài thơ “Bác bầu bác bí”
- * Trẻ đọc bài thơ theo khả năng
- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc diễn cảm, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, diễn đạt từ ngữ to rõ ràng mạch lạc.
- * Rèn trẻ đọc to, rõ lời các câu thơ trong bài thơ
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.
- * Trẻ tham gia hoạt động theo khả năng tập trung.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ trên máy tính

- Bài hát: Bầu và bí

III. Tiến hành

*HD1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ hát bài “Bầu và bí”:
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Trong bài hát nói đến loại rau nào?
- + Vậy bầu và bí là loại rau ăn gì?
- Cho trẻ kể tên những loại rau ăn quả mà trẻ biết?
- Cô khái quát: Có rất nhiều các loại rau, như là: rau ăn củ, rau ăn quả, rau ăn lá ... Trong đó, bầu và bí... là loại rau ăn quả.
- Vậy chúng mình có biết có bài thơ nào nói về loại rau ăn quả ko?
- Cô gọi 1 trẻ đứng lên đọc
- Cô hướng trẻ vào bài

*HD2: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “ Bác bầu bác bí” – Nguyễn Thị Khánh Chi

- Cô đọc diễn cảm lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về rau bầu và bí. Bầu và bí là 2 loại rau ăn quả, khi nấu chung với tôm cá cũng rất ngon. Nhà thơ đã sử dụng biện pháp nhân hóa 2 loại rau bầu và bí đấy. Vì vậy các con phải thường xuyên ăn nhiều rau củ quả và các chất dinh dưỡng cho cơ thể chúng mình khỏe mạnh nhé.
- Cô đọc diễn cảm lần 2 kết hợp tranh minh họa bài thơ.

*Đàm thoại

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? của tác giả nào?
- Trong bài thơ có nhắc đến ai?
- Bác bầu, bác bí nằm ở đâu?
- Ở dưới mặt ao có những ai?
- Thấy cá, tôm bơi lội bác Bí đã nghĩ điều gì?

- Bí nấu với tôm thành món gì? Ăn vào làm sao? Được thể hiện qua câu thơ nào?

- Khi thấy bác Bí nghĩ như vậy thì bác bầu thấy sao?

- Cá nấu với bầu sẽ như thế nào?

- Cháu cháu nghen cổ lên nói gì?

- Khi các con ăn bầu và bí cung cấp chất gì cho cơ thể?

- Muốn có bầu và bí ăn thì chúng ta phải làm gì?

=> Giáo dục: Rau củ quả rất quan trọng với chúng mình, khi chúng mình ăn đầy đủ các loại rau, củ quả sẽ giúp cơ thể lớn nhanh, khỏe mạnh. Vì vậy các con nhớ ăn hết suất ăn của mình, ăn uống đủ chất cho cơ thể khỏe mạnh nhé.

***Trẻ đọc diễn cảm bài thơ**

- Cô cho cả lớp đọc diễn cảm bài thơ cùng cô 2 – 3 lần (Kết hợp cử chỉ, điệu bộ)

- Cô cho trẻ thi đua đọc theo tổ, nhóm, cá nhân, đọc dưới nhiều hình thức (Cô chú ý sửa sai, khuyến khích, động viên trẻ)

- Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả. Cô cho trẻ đọc lại bài thơ 1 lần

***HD3: Kết thúc**

- Cô và trẻ hát bài “ quả” ra ngoài

- Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá cuối ngày

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 14 tháng 02 năm 2025
Tên hoạt động: Xé dán 1 số loại quả (ĐT)
Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng xé cơ bản như: Xé đường cong tròn, đường cong dài, xé thẳng, xé lượn.. để tạo thành quả theo ý thích.
- * Trẻ biết sử dụng một số kỹ năng đơn giản nhất để xé tạo thành quả theo khả năng của trẻ
- Rèn kỹ năng xé, kỹ năng phết hồ và sắp xếp bố cục bức tranh cho trẻ .
- * Rèn cho trẻ kỹ năng xé những đường nét cơ bản để trẻ tạo thành sản phẩm của mình
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.
- * Trẻ hứng thú khi làm ra những sản phẩm do chính tay trẻ làm được.

II. Chuẩn bị

- Tranh xé dán một số loại quả: 3 tranh (Tranh xé quả cam, tranh xé quả chuối và tranh xé nhiều loại quả)
- Giấy A4, giấy màu các loại, hồ dán, bàn ghế đủ cho cô và trẻ.
- Bài hát: “Quả gì”

III. Tiến hành

***HD1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng hát bài “ Quả gì ”
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Trong bài hát có những loại quả nào?
- + Ngoài những quả đó ra các con còn biết những loại quả nào nữa?
- Thưởng cho trẻ một chuyến đi xem triển lãm tranh

***HD2: Quan sát, đàm thoại**

- + Các con nhìn xem cô có những bức tranh gì đây ?

+ Cô đã làm thế nào để được những bức tranh này ? (Xé dán)

+ Cô đã dùng những nguyên vật liệu gì để làm ?

Bức tranh 1: Tranh xé dán quả cam

+ Đây là bức tranh gì ?

+ Ai có nhận xét gì về bức tranh này của cô?

+ Quả cam có đặc điểm gì ? (Có lá và cuống)

+ Quả cam có dạng hình gì ? Cô đã xé như thế nào ?

+ Lá quả cam thì sao ? Cô xé như thế nào để được lá ?

+ Còn cuống thì phải xé như thế nào ?

---> Cô chốt lại.

Bức tranh 2: Tranh xé dán quả chuối.

+ Còn đây là bức tranh xé gì ? (Quả chuối)

+ Quả chuối có màu gì ?

+ Ai nhận xét gì về đặc điểm quả chuối này ? (Dài và cong)

+ Cô đã xé như thế nào để được quả chuối ? (Cô xé dải giấy thành một đường cong và dài)

+ Quả chuối có lá không ? Phần cuống chuối cô xé như thế nào ? (Cô xé một dải hình chữ nhật ngắn)

--> Cô chốt lại

Bức tranh 3: Tranh xé dán nhiều loại quả

+ Thế còn đây là bức tranh gì ? Ai có nhận xét gì về bức tranh này ?

+ Có những loại quả gì trong bức tranh ?

+ Bố cục của bức tranh này ra sao ?(Quả gần kích thước thế nào, quả xa thì sao ?)

+ Sau khi xé xong cô sẽ làm gì ? Phết hồ vào mặt nào của hình dán ?

--> Cô chốt lại cho trẻ tất cả các kĩ năng để trẻ thực hiện.

- Vậy các con có muốn xé dán những bức tranh về quả đẹp như thế này không ?

* Hỏi ý tưởng của trẻ:

- Con thích xé dán quả gì?
- Con xé dán như thế nào ? xé xong con sẽ dán như thế nào ?

***HD3: Trẻ thực hiện.**

- Trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi theo nhóm
- Trẻ thực hiện, cô quan sát, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng
- Luôn động viên trẻ để trẻ tích cực hơn.

***HD4: Trưng bày sản phẩm.**

- Cô cho trẻ mang sản phẩm của mình lên để trưng bày.
- Cho trẻ giới thiệu bài của mình.
- Con thích bài nào nhất, vì sao con thích ?
- Cô nhận xét chung và kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Duyệt của BGH
PHT**

Giáo viên

